TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC HÓA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày: 20/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Hải.

2. Bà Bùi Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Toàn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Hoàng S, sinh năm 1993; giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Long An; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, thị trấn B, huyện M, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Dương Văn D, sinh năm 1964 và bà Phan Thị Kim D, sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 03/4/2023 đến nay.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn B, huyện M, tỉnh L (Có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Văn D, sinh năm 1964; địa chỉ: địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn B, huyện M, tỉnh L (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 08/3/2023, trong lúc đang điều khiển vỏ nhựa composite có gắn động cơ máy xăng hiệu Honda 13.0HP đi xiệc cá (bắt cá bằng xung điện) dọc theo kênh trục và cặp kênh cặp tỉnh lộ 817, thuộc địa bàn huyện M. Bị cáo S phát hiện 01 giàn máy cày tay (chèn heng) có gắn 01 đều máy dầu hiệu Yanma SS90 của ông Nguyễn Văn N đang đậu ở bờ ruộng cặp tỉnh lộ 817 không có người trông nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo S dùng cờ lê kích thước 17mm tháo 04 bu lon nền máy rồi đưa đầu máy lên võ nhựa composite để chở về, do đầu máy nặng nên khi đưa lên làm vỏ nhựa bị chìm, đầu máy rơi xuống kênh, bị cáo S kéo vỏ nhựa đi cách địa điểm làm rơi đầu máy khoảng 05 mét, dùng dây cột vỏ cố định vào gốc cây rồi đi về nhà.

Đến khoảng 06 giờ ngày 08/3/2023 ông N phát hiện tài sản bị mất trộm nên trình báo Công an thị trấn B đến xác minh làm rõ. Qua xác minh, Cơ quan công an xác định và mời bị cáo S làm việc, bị cáo S thừa nhận hành vi như trộm cắp tài sản của ông N như nội dung nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 vỏ lãi nhựa Composite hiệu Thanh Bình, màu xanh, trắng dài 05 mét, rộng 0,83 mét; 01 máy xăng hiệu Honda GX390 13.0HP có gắn dàn sắt xi dài 2,85m, 01 đầu máy dầu hiệu Yanmar SS90, 01 cờ lê một đầu mở khóa cỡ 17mm, 04 ốc vít (bu lon).

Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản 01 đầu máy hiệu Yanmar SS90 và 04 ốc vít (bu lon) cho bị hại ông Nguyễn Văn N, ông N không yêu cầu bị cáo S bồi thường gì thêm. Đồng thời trả lại 01 vỏ lãi nhựa Composite hiệu Thanh Bình, màu xanh, trắng dài 05 mét, rộng 0,83 mét; 01 máy xăng hiệu Honda GX390 13.0HP có gắn dàn sắt xi dài 2,85m cho ông Dương Văn D là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Hóa kết luận: 01 đầu máy dầu hiệu Yanmar SS90 có giá trị là 2.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSND-MH ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hoá, tỉnh Long An đã truy tố Dương Hoàng S về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt chính:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo S từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S vì bị cáo S sinh sống bằng nghề làm ruộng, không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê một đầu mở, một đầu vòng cỡ 17mm là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Do tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2]. Xét thấy tại phiên tòa bị cáo Dương Hoàng S khai nhận: Vào lúc 03 giờ 00 phút ngày 08/3/2023 lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút lấy 01 đầu máy hiệu Yanmar SS90 của ông Nguyễn Văn N có giá trị 2.500.000đồng.

[3]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo S phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản " theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hoá, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo S về tội nêu trên là có căn cứ.

[4]. Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại; Bị cáo có ông nội là liệt sĩ. Do đó hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

[5]. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Dương Hoàng S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo S mới có đủ tác dụng giáo dục và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, bị cáo S có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên xét thấy không cần cách ly bị cáo mà chỉ cần xử giao bị cáo Dương Hoàng S cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện M, tỉnh L giám sát và giáo dục bị cáo là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn N không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8]. Đối với hành vi sử dụng xung điện đánh bắt thủy sản của bị cáo, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Hủy hoại nguồn lợi thủy sản" Cơ quan Điều tra đã có văn bản đề nghị chính quyền địa phương xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật là có cơ sở.

[9]. Đối với ông Dương Văn D ban đầu không biết được sự việc bị cáo S trộm cắp tài sản. Sau đó bị cáo S có kể lại cho ông D nghe nhưng ông không đến Cơ quan chức năng trình báo, thuộc trường hợp không cấu thành tội "Không tố giác tội phạm" nên việc Cơ quan điều tra không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông D trong trường hợp này là có căn cứ.

[10]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đầu máy hiệu Yanmar SS90 và 04 ốc vít (bu lon) Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại ông Nguyễn Văn N là phù hợp.

Đối với 01 vỏ lãi nhựa Composite hiệu Thanh Bình, màu xanh, trắng dài 05 mét, rộng 0,83 mét; 01 máy xăng hiệu Honda GX390 13.0HP có gắn dàn sắt xi dài 2,85m đã trả cho ông Dương Văn D là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với 01 cờ lê một đầu mở, một đầu vòng cỡ 17mm, là tài sản của ông Dương Văn D nhưng ông D từ chối nhận lại. Đây là công cụ bị cáo Dương Hoàng S dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[11]. Về án phí: Buộc bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố: Bị cáo Dương Hoàng S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ vào điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Dương Hoàng S **01** (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách thách **02** (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/7/2023).

Giao bị cáo Dương Hoàng Sơn về Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện M, tỉnh L để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 cờ lê một đầu mở, một đầu vòng cỡ 17mm.

(Vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành dân sự huyện Mộc Hóa đang quản lý theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 22/6/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Dương Hoàng S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Công an huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy Hồng